

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 03/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Túy và ông Nguyễn Hải Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 03/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2024/HSST ngày 27/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXXST-HS ngày 27/11/2024, đối với:

Bị cáo: Quảng Văn N, sinh năm 1995, tại huyện T, tỉnh Sơn La; hộ khẩu thường trú: Bản Tọ, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Quảng Văn T, con bà Quảng Thị C; Gia đình bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh H (có mặt).

Người bào chữa: Ông Hoàng Văn T1- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Lý Văn Q, sinh năm 1962. Trú tại: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/10/2024, tại đường D thuộc thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H đã bắt quả tang Quảng Văn N (sinh năm 1995, trú tại bản Tọ, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên) về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Trong túi quần phía trước bên phải của Quàng Văn N có 01 gói nilon màu xanh, chứa các cục chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu MT1; khi khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại thôn Đ, xã L, huyện V, cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ thêm 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu MT2) và 01 cân tiểu ly.

Kết quả giám định: Theo kết luận số 643/KL-KTHS(MT) ngày 11/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H: Chất bột màu trắng dạng cục trong niêm phong MT1 có tổng khối lượng 6,575 gam là ma túy loại heroin; chất bột màu trắng dạng cục trong niêm phong MT2 có tổng khối lượng 0,124 gam cũng là ma túy loại heroin.

Quá trình điều tra: Quàng Văn N khai nhận rằng vào khoảng 20 giờ ngày 07/10/2024, N đã đi nhờ xe máy của một người lạ từ thôn Đ đến một cánh đồng vắng thuộc xã N, huyện V. Tại đây, N mua 01 gói ma túy loại heroin với giá 3 triệu đồng từ một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang, không rõ tên tuổi và địa chỉ.

Ngày 08/10/2024, N sử dụng một phần ma túy và chia số còn lại thành 02 gói nhỏ (bọc trong giấy bạc) để lại trên giường trong nhà trọ. Số ma túy còn lại được N mang theo người với mục đích bán trái phép cho người khác tại đường C với giá 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, khi chưa kịp thực hiện hành vi mua bán, N đã bị bắt quả tang.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N: Do Nước không biết rõ danh tính, tuổi, và địa chỉ của người này, cơ quan điều tra không có đủ thông tin để tiến hành xác minh, làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 643/KL-KTHS(MT); 01 cân tiểu ly hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh H.

Cáo trạng số 116/QĐ-VKS-P1 ngày 27/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Quàng Văn N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Quàng Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý của bị cáo, sau khi phân tích, đánh giá hành vi, nguyên nhân phạm tội, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung luận cứ bào chữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên cùng Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình điều tra và truy tố. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và các bên tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan hoặc người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi và quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra đến phiên tòa sơ thẩm được xác định là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Lời khai của người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 643/KL-KTHS(MT) ngày 11/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Hồi 18 giờ ngày 08/10/2024, tại thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Quàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 6,699 gam ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích để bán cho người khác đã bị bắt quả tang.

Bị cáo Quàng Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán là 6,699 gam Heroine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện, để lại hệ lụy nghiêm trọng, lâu dài đối với cá nhân, cộng đồng và xã hội. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- *Đặc điểm nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 643/KL-KTHS (MT) bên trong chứa tổng khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chiếc cân tiểu ly màu đen trắng là những vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng và thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2024.

[2]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 643/KL-KTHS (MT); 01 chiếc cân tiểu ly màu đen trắng.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/12/2024 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên và Công an tỉnh H).

[3]. Án phí: Bị cáo Quàng Văn N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ CSĐT-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Phụng